

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mirae;
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2024 ngày 26/04/2024 của Công ty Cổ phần Mirae.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đính kèm)

Điều 2. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (đính kèm)

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt đã được đăng tải tại website của Công ty <http://miraejsc.com/c46/bao-cao-tai-chinh.html>, và trang thông tin điện tử chính thức của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định, bao gồm các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023
1	Tổng tài sản	879,404,481,518
2	Vốn chủ sở hữu	641,042,866,507
3	Doanh thu thuần	493,678,640,808
4	Lợi nhuận sau thuế	9,814,902,164
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	158

Điều 4. Thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS và tiền lương của Ban Giám Đốc trong năm 2023:

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú	Lương	Tổng
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT	36,000,000	Hạch toán vào chi phí kinh doanh	1,771,459,992	1,807,459,992
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT	36,000,000	Hạch toán vào chi phí kinh doanh	613,786,246	649,786,246
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành	36,000,000	Trích từ lợi nhuận sau thuế		36,000,000
Tổng		108,000,000		2,385,246,237	2,493,246,237

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú	Lương	Thưởng	Tổng
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	24.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh	159.503.800	24.000.000	183.503.800
Phan Thị Ngọc Bích	Thành viên BKS	24.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh	168.004.400	24.000.000	192.004.400
Nguyễn Hoàng Từ Dung	Thành viên BKS	24.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh	290.160.000	24.000.000	314.160.000
Tổng		72.000.000		617.668.200	72.000.000	689.668.200

Họ tên	Chức vụ	Lương
Park Hee Sung	Tổng giám đốc	1.362.017.774
Shin Dong Jin	Phó Tổng Giám Đốc	629.556.605
Kim In Sou	Phó Tổng Giám Đốc	603.834.542
Nguyễn Ngọc Liên	Kế toán trưởng	293.562.776
Tổng		2.888.971.697

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2024 như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn:
 - + Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
 - + Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
 - + Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
 - + Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
 - + Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
2. Danh sách các đơn vị kiểm toán được chọn:
 - (1). Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt
 - (2). Công ty TNHH Kiểm Toán VACO (VACO)
 - (3). Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
 - (4). Công ty TNHH Kiểm Toán Và Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC (AISC)
 - (5). Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể trong các đơn vị có trong danh sách trên để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Mirae.

Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023, thù lao cho HĐQT & BKS:

1. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

STT	Khoản mục	Năm 2023 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	9,814,902,164
2	Trích quỹ	2,453,725,540
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	981,490,216
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	490,745,108
	- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	981,490,216
3	Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS	36,000,000
4	Cổ tức (Không chia cổ tức, giữ lại lợi nhuận để phát triển sản xuất kinh doanh trong tương lai)	-
5	Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối	7,325,176,624

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT	36.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành	36.000.000	Trích từ lợi nhuận sau thuế
Tổng		108,000,000	

- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	24.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Phan Thị Ngọc Bích	Thành viên BKS	24.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Nguyễn Hoàng Từ Dung	Thành viên BKS	24.000.000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Tổng		72,000,000	

2. Kế hoạch mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2024:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Ngoài ra,

- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024(đồng)
Doanh thu bán hàng hóa:	542,000,000,000
- Bông tấm (padding)	460,000,000,000
- Tấm chăn gòn (quilting)	32,000,000,000
- Khác	50,000,000,000
Lợi nhuận sau thuế	11,000,000,000

Điều 8. Thông qua việc Điều chỉnh điều lệ Công ty :

Các nội dung điều chỉnh :

• **Điều 2 , Khoản 3:**

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

3.1 Trụ sở chính :

- Địa chỉ: Khu phố 1B, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương

- Điện thoại: 0274 3791 038

- Fax: 0274 3791 037

- Website: www.miraejsc.com

3.2 Chi nhánh tại Hưng Yên :

- Địa chỉ: Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên

- Điện thoại: 0221 3974 170

Lý do điều chỉnh : Bản Điều lệ hiện tại thiếu thông tin chi nhánh tại Hưng Yên. Điều chỉnh bổ sung theo đúng tình hình của Công ty

• **Điều 26, Khoản 1 :**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người.

Lý do điều chỉnh : tăng số lượng thành viên HĐQT để đáp ứng như cầu quản trị của Công ty

Các nội dung khác không thay đổi.

Bản đầy đủ nội dung Điều lệ sau khi điều chỉnh được đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 9. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2029:

Danh sách thành viên Hội Đồng quản trị trúng cử:

- (1). Choi Young Ho
- (2). Kim Myung Joo
- (3). Shin Dong Yun
- (4). Shin Jae Eun
- (5). Shin Young Sik

Danh sách thành viên Ban kiểm soát trúng cử:

- (1). Huỳnh Công Khanh
- (2). Nguyễn Hoàng Từ Dung
- (3). Phan Thị Ngọc Bích

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua vào ngày 26/04/2024.

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Mirae có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



SHIN YOUNG SIK



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE***(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**Kính thưa Đoàn Chủ tịch,**Kính thưa các quý vị đại biểu,**Kính thưa các quý vị cổ đông,*

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Điều lệ Công ty cổ phần Mirae;
- Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Mirae.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae xin được báo cáo hoạt động năm 2023 với các nội dung sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023**1. Đánh giá chung**

Trong năm 2023 doanh thu thuần của công ty đạt 493.6 tỷ đồng, giảm 17.58% so với năm 2022 và cao hơn một ít so với kế hoạch đề ra trước đó là 1.58%. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 9.8 tỷ đồng, giảm 41.7% so với cùng kỳ năm trước và chỉ đạt 44.6% kế hoạch năm.

Năm 2023 là một năm thật sự khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và ngành hàng may mặc của Công ty nói riêng. Mặc dù nhu cầu và sức mua của ngành giảm mạnh, công ty đã nỗ lực giữ được đơn hàng của các khách hàng lâu năm. Tuy nhiên, Công ty cũng đã phải hỗ trợ, chia sẻ các khó khăn cùng với khách hàng thông qua chính sách giá ưu đãi, chiết khấu, hỗ trợ chi phí vận chuyển ... Do đó, lợi nhuận của Công ty đã giảm đáng kể.

2. Các chỉ tiêu cụ thể**2.1. Doanh thu theo các nhóm sản phẩm của Công ty**

Nhóm sản phẩm	Doanh thu 2023 (đồng)	Doanh thu 2022 (đồng)
Tấm bông (padding)	419,367,701,337	499,998,844,923
Tấm chăn (quilting)	29,245,476,451	47,189,992,319
Khác (others)	45,065,463,020	51,785,899,693
Tổng cộng	493,678,640,808	598,974,736,935



2.2. *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :*

Stt	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	493,678,640,808	598,974,736,935
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	12,765,555
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	493,678,640,808	598,961,971,380
4	Giá vốn hàng bán	427,500,594,657	527,095,608,794
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	66,178,046,151	71,866,362,586
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4,397,870,161	4,794,237,440
7	Chi phí tài chính	14,084,197,634	13,849,973,427
8	Chi phí bán hàng	19,742,883,259	26,797,677,496
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,182,749,301	23,921,075,045
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15,566,086,118	12,091,874,058
11	Thu nhập khác	127,449,608	13,764,952,942
12	Chi phí khác	2,945,418,217	3,127,375,321
13	Lợi nhuận khác	- 2,817,968,609	10,637,577,621
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12,748,117,509	22,729,451,679
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2,933,215,345	5,882,434,511
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9,814,902,164	16,847,017,168
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	158	296

2.3. *So sánh kết quả kinh doanh năm 2023 với kế hoạch năm 2023 và thực hiện năm 2022:*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện 2023/kế hoạch 2023	Thực hiện 2023/Thực hiện 2022
Doanh thu thuần (đồng)	598,974,736,935	486,000,000,000	493,678,640,808	1.58%	-17.58%
Vốn điều lệ (đồng)	568,814,430,000	568,814,430,000	568,814,430,000	-	-
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	16,847,017,168	22,000,000,000	9,814,902,164	-55.39%	-41.74%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/đoanh thu thuần (%)	2.81%	4.53%	1.99%		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	2.96%	3.87%	1.73%		

- Trong năm 2023, chỉ tiêu doanh thu thuần đạt 493.6 tỷ đồng, tăng một ít so với kế hoạch đã đề ra trước đó. Tuy nhiên, so với năm 2022, doanh thu của công ty đã giảm đáng kể, giảm 105 tỷ đồng, tương đương mức giảm 17.5%. Trong đó, doanh thu mặt hàng chủ lực của Công ty là gòn tằm (Padding) và gòn chần (Quilting) đều giảm mạnh. Padding giảm hơn 80 tỷ đồng, tương đương 16.1%. Quilting cũng giảm gần 18 tỷ đồng, tương đương 38% so với năm trước.
- Nhờ kiểm soát tốt nguyên liệu, hao hụt và tiêu thụ năng lượng, giá vốn hàng bán giảm gần 19%. Lãi

gộp của công ty chỉ giảm gần 8%. Tuy nhiên, để giữ chân khách hàng trong giai đoạn cạnh tranh này, Công ty đã phải thực hiện các biện pháp chia sẻ khó khăn với họ. Bên cạnh chính sách giá ưu đãi, công ty đã hỗ trợ khách hàng một số các chi phí khác.

- Do đó, lợi nhuận của Công ty đã giảm mạnh. Lợi nhuận trước thuế giảm gần 44%. Lợi nhuận sau thuế giảm 7 tỷ đồng, tương đương mức giảm 41.7% so với năm 2022.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2024

1. Thuận lợi và khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp:

1.1. Khó khăn:

- Sản phẩm chính của Công ty chủ yếu là nguyên liệu của ngành may mặc, một ngành hàng phản ứng khá nhạy với diễn biến kinh tế vĩ mô. Trước bối cảnh bất ổn chính trị, xung đột leo thang và thương mại toàn cầu suy yếu, ngành dệt may đang đứng trước nhiều khó khăn thách thức khi phụ thuộc nhiều vào chi phí đầu vào, giá nhân công lao động và sức mua của người tiêu dùng.
- Nhu cầu hàng dệt may, một sản phẩm không thiết yếu sẽ cần nhiều thời gian để phục hồi hơn. Hiện nay, vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc trên cả thị trường trong nước lẫn các nước nhập khẩu lớn: Mỹ, châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc...
- Xu hướng cạnh tranh đơn hàng gay gắt với các quốc gia xuất khẩu, đặc biệt là Banglades cùng với áp lực cạnh tranh trong giai đoạn khó khăn cũng sẽ ảnh hưởng đến giá bán hàng hóa của Công ty.
- Công ty cũng sẽ phải đối mặt với hàng loạt thách thức từ nội tại trong nước như: Chi phí logistic, chi phí vận tải cao, bất lợi về tỷ giá.

1.2. Thuận lợi:

- Các hiệp định thương mại Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam và Liên minh châu Âu-EU (EVFTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)... sẽ đem lại nhiều lợi thế cho ngành dệt may.
- Đặc biệt, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (Hiệp định EVFTA) Hiệp định Bảo hộ Đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVIPA) với các cam kết mở cửa thị trường mạnh mẽ, cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới gần 100% biểu thuế vẫn là những tín hiệu tích cực từ thị trường EU cho ngành dệt may Việt Nam.
- Trước những yêu cầu ngày càng cao của thị trường, về sản phẩm xanh, cắt giảm phát thải, đề cao tính bền vững... ngành dệt may sẽ chuyển dần từ trọng tâm phát triển nhanh sang trọng tâm phát triển bền vững, kinh doanh tuần hoàn. Đây có thể là một thách thức lớn với các doanh nghiệp khác nhưng có thể là một điểm thuận lợi cho Công ty Mirae, vốn đã có các chứng chỉ uy tín về tiêu thụ năng lượng xanh, sản xuất xanh như Bluesign System, Global Recycle Standard (Tiêu chuẩn tái chế toàn cầu).

OceanCycle ...

- Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, khi Mỹ áp thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng dệt may từ Trung Quốc, nhiều đơn hàng xuất vào Mỹ đã rời Trung Quốc chuyển qua Việt Nam, tạo cơ hội tốt cho các DN Việt Nam gia tăng thị phần xuất khẩu sang Mỹ.
- Với vị thế là một trong những công ty cung cấp tấm gòn nguyên liệu cho ngành dệt may lớn nhất hiện nay, có quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà cung cấp, công ty có thể chủ động nguồn nguyên vật liệu với mức giá cạnh tranh, góp phần giảm chi phí giá thành, tăng hiệu quả sản xuất.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024(đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	542.000.000.000
Bông tấm (padding)	460.000.000.000
Tấm chần gòn (quilting)	32.000.000.000
Khác	50.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	11.000.000.000

3. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024

3.1. Sản xuất kinh doanh:

- Văn tập trung nguồn lực để phát huy năng lực cạnh tranh của ngành hàng chủ lực Padding và Quilting.
 - o Xác định lấy chất lượng sản phẩm làm lợi thế cạnh tranh hàng đầu để chiếm lĩnh thị trường ngách khó, Công ty sẽ tối ưu hóa quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng tại các nhà xưởng để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm .
 - o nỗ lực hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm, môi trường, an toàn lao động và trách nhiệm xã hội. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm sử dụng năng lượng xanh hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Đây sẽ là một trong những lợi thế cạnh tranh của Công ty để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các khách hàng đến từ các thị trường lớn như Mỹ và Châu Âu
 - o Đẩy mạnh công tác marketing để tìm kiếm các khách hàng mới. Đặc biệt phối hợp với Công ty Mirae Fiber Tech tham gia các hội chợ triển lãm may mặc quốc tế, quảng bá hình ảnh Công ty và thương hiệu bông tấm cao cấp của Công ty là UNIFIL và PUFFIAN đến các khách hàng tiềm năng.
- Quản lý và tiết kiệm chi phí ngày một hiệu quả hơn: rà soát lại và xây dựng các định mức chi phí hợp lý, thường xuyên phân tích các biến động chi phí để có thể điều chỉnh kịp thời, khuyến khích toàn thể nhân viên ý thức và thực hiện tiết kiệm trong mọi hoạt động của Công ty.

3.2. Công tác quản lý nguồn nhân lực:

- Thông qua việc xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, an toàn lao động theo tiêu chuẩn của tổ chức Bluesign System và Global Recycle Standard, môi trường làm việc của Công ty sẽ được cải thiện đáng kể, người lao động sẽ phát huy được tối đa năng suất lao động, đóng góp vào hiệu quả sản xuất chung của Công ty
- Chú trọng đào tạo, phát triển chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo chương trình phúc lợi tạo động lực gắn kết lâu dài cho người lao động và giúp Công ty sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu phát triển mở rộng hoạt động

3.3. Các dự án đầu tư

Trước tình hình diễn biến phức tạp nền kinh tế thế giới, hiện tại Công ty chưa có kế hoạch đầu tư, vẫn duy trì việc cải tiến, nâng cấp các dây chuyền sản xuất. Tập trung nguồn lực giúp đảm bảo đời sống cho người lao động và duy trì hoạt động sản xuất của Công ty, đồng thời nghiên cứu thị trường nước ngoài đẩy mạnh xuất khẩu trong chu kỳ kinh tế phục hồi. Tùy tình hình mới công ty có chiến lược cụ thể.

III. TỔNG KẾT CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp để đưa ra các nội dung chính bao gồm:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HDQT	09/01/2023	Miễn nhiệm vị trí Phó Tổng Giám Đốc đối với ông Kim Chul Soo	100%
2	02/2023/NQ-HDQT	01/03/2023	Thông qua việc triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2023	100%
3	03/2023/NQ-HDQT	05/04/2023	Thông qua Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Báo cáo thường niên năm 2022	100%
4	04/2023/NQ-HDQT	26/07/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Vietinbank	100%
5	05/2023/NQ-HDQT	17/10/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Phương Đông	100%
6	06/2023/NQ-HDQT	25/10/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Agribank	100%

IV. THÙ LAO CỦA HDQT VÀ BKS NĂM 2023

Theo kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thành viên HDQT và thành viên BKS sẽ nhận mức thù lao lần lượt là 3 triệu và 2 triệu đồng mỗi tháng.

Chi tiết như sau:

- Chủ tịch và thành viên của HDQT: 3.000.000 VNĐ/người/tháng.

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT	36,000,000	Hạch toán vào chi phí kinh doanh
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT	36,000,000	Hạch toán vào chi phí kinh doanh
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành	36,000,000	Trích từ lợi nhuận sau thuế
Tổng		108,000,000	

- Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 VNĐ/người/tháng.

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Phan Thị Ngọc Bích	Thành viên BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Nguyễn Hoàng Từ Dung	Thành viên BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Tổng		72,000,000	

V. BÁO CÁO GIAO DỊCH VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan:

Stt	Thành viên HĐQT	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Mirae Fiber Tech	Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech	Giá trị các giao dịch trong năm 2023	- Mua hàng: 5.991.328.928 đồng	Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, và Nghị quyết thay thế số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 13/12/2022

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất :

Stt	Thành viên HĐQT	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Mirae Fiber Tech	Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech	Giá trị các giao dịch trong năm 2023	- Mua hàng: 5.991.328.928 đồng	Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, và Nghị quyết thay thế số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 13/12/2022

VI. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Thành viên hội đồng quản trị độc lập là bà KIM MYUNG JOO, là thành viên không có quan hệ về lợi ích hoặc quan hệ nhân thân với những người quản lý, điều hành, những cổ đông lớn. Trong năm 2023, Thành viên hội đồng quản trị độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của thành viên HĐQT, đảm bảo tính khách quan, minh bạch của các quyết định của HĐQT

VII. BÁO CÁO GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Tổng giám đốc Công ty đã chấp hành tốt pháp luật, điều lệ hoạt động, qui chế quản trị và triển khai thực hiện đúng định hướng, nhanh chóng, linh hoạt và hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
- Tổng giám đốc công ty đã báo cáo một cách trung thực, chính xác và kịp thời mọi mặt hoạt động của Công ty đến Hội đồng quản trị.
- Các Phó Tổng Giám Đốc phụ trách từng lĩnh vực chuyên môn, đã hỗ trợ Tổng Giám Đốc trong công việc quản lý hàng ngày, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị



**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch,

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Kính thưa các quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Điều lệ Công ty cổ phần Mirae;
- Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị;

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Mirae báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2023 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Cơ cấu thành viên HĐQT :

- Năm 2023, HĐQT Công ty cổ phần Mirae bao gồm 3 thành viên.
- Trong đó có 1 thành viên HĐQT độc lập là bà Kim Myung Joo.

Họ tên	Chức vụ
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành

2. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã hoàn thành trách nhiệm hoạch định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty.
- Xem xét báo cáo của Ban kiểm toán nội bộ và theo dõi việc khắc phục các điểm không phù hợp, kịp thời điều chỉnh
- Tất cả các hoạt động của HĐQT trong năm 2023 đã tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực về quản trị công ty



3. Đánh giá về việc tổ chức họp của HĐQT

- Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tiến hành đều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của công ty.
- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị đầy đủ tài liệu tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy định pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận và đánh giá cẩn trọng.
- Tất cả các vấn đề đều được thông qua bằng việc biểu quyết độc lập, khách quan, đảm bảo cao nhất lợi ích của Công ty.

4. Việc giám sát Ban Tổng Giám Đốc

- Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong công tác điều hành, thực hiện các kế hoạch kinh doanh, đưa công ty vượt qua giai đoạn đoạn khó khăn của ngành may mặc và cả nền kinh tế nói chung.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban Tổng Giám Đốc thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, các quy tắc quản trị, và vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



[Handwritten signature]
KIM MYUNG JOO



Số: 01/2024/BC-BKS

Bình Dương, ngày 04 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch,

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Kính thưa các quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần MIRAE;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần MIRAE.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2023, Ban kiểm soát báo cáo hoạt động gồm những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023:

- Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2023 được tiến hành theo qui định của pháp luật và điều lệ công ty, cụ thể:
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề: tổng kết và xác lập kế hoạch, chỉ định công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Công ty theo quy định của pháp luật; bàn bạc thực hiện chủ trương mở rộng qui mô kinh doanh.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Công ty kiểm toán vào giữa kì và cuối kì để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.
- Xem xét tính hợp lý của các qui định và qui trình luân chuyển chứng từ kế toán.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác).
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ

II. CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã có những cuộc họp trước khi Đại hội đồng cổ đông họp thường niên để thống nhất Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông, các ý kiến đề xuất với Hội đồng quản trị và vấn đề lựa chọn công ty kiểm toán do Hội đồng quản trị lựa chọn. Ban kiểm soát cũng đã có những cuộc họp để tổng kết công việc, trao đổi thường xuyên nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

1. Công tác giám sát, điều hành và hoạt động của HĐQT:

Ban kiểm soát đánh giá cao hoạt động của HĐQT trong công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty và giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc. HĐQT đã thực hiện phê chuẩn các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy; bổ nhiệm, điều chuyển và sắp xếp cán bộ; về kế hoạch ngân sách đầu tư; về đầu tư trang thiết bị dây chuyền sản xuất; về chế độ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã tiến hành đều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của công ty.

2. Về hoạt động của Ban điều hành Công ty

2.1. Về triển khai hoạt động kinh doanh:

Ban kiểm soát đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong một năm nhiều khó khăn vừa qua. Ban Giám Đốc đã có những biện pháp kịp thời, linh hoạt, giúp Công ty xoay sở nguồn vốn lưu động, đảm bảo tình hình tài chính cho các mặt hoạt động. Công ty đã duy trì được các hợp đồng cung cấp gòn cho các khách hàng lâu năm từ thị trường Mỹ và Châu Âu, đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng sản phẩm, vượt qua các cuộc đánh giá và nhận được cam kết hợp tác lâu dài của khách hàng.

2.2. Về chấp hành chế độ chính sách Nhà nước và Quyết định của HĐQT:

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp Luật Nhà Nước, Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, thực hiện cam kết giữa HĐQT và Giám đốc. Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban kiểm soát chưa phát hiện thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty.

2.3. Về công tác kế toán:

Việc tính toán, ghi chép, các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

Nhìn chung các số liệu trên báo cáo Tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính tính đến thời điểm 31/12/2023 của Công ty, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2.4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Các chế độ, quyền lợi của CBCNV - LD được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ đúng quy định, thu nhập bình quân mỗi người lao động tại nhà máy Bình Dương là 12,282,251 đồng/tháng và tại nhà máy Hưng Yên là 11,537,409 đồng/tháng. Việc thực hiện ký kết hợp đồng giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định

của Nhà nước, Luật lao động như đã đăng ký BHXH và BHYT đầy đủ cho người lao động, tiền BHXH, BHYT đã nộp kịp thời đúng quy định của BHXH.

Các tổ chức chính trị Xã hội như bộ máy hoạt động Công đoàn đã được thực hiện và quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp, Các chế độ thi đua khen thưởng luôn được duy trì.

IV. TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023:

Đến hết năm 2023, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm ngày 31/12/2023 như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023		Thực hiện 2023 so với 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
Vốn điều lệ (đồng)	568,814,430,000	568,814,430,000	568,814,430,000	0.00%
Doanh thu thuần (đồng)	598,961,971,380	486,000,000,000	493,678,640,808	-17.58%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	16,847,017,168	22,000,000,000	9,814,902,164	-41.74%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2.81%	4.53%	1.99%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	2.96%	3.87%	1.73%	
Lợi tức trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	296.20	386.77	158	-46.52%

2. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2023:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Cuối năm 2023	Đầu năm 2023	Tăng/giảm	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Tài sản ngắn hạn	663,046,581,128	675,732,790,882	-12,686,209,754	-1.88%
Tiền và các khoản tương đương tiền	32,794,050,729	24,576,721,677	8,217,329,052	33.44%
Các khoản phải thu ngắn hạn	161,982,694,182	147,645,240,684	14,337,453,498	9.71%
Hàng tồn kho	457,648,224,075	486,416,861,676	-28,768,637,601	-5.91%
Các tài sản ngắn hạn khác	10,621,612,142	17,093,966,845	-6,472,354,703	-37.86%
Tài sản dài hạn	216,357,900,390	251,018,879,109	-34,660,978,719	-13.81%
Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0	0.00%
Tài sản cố định	196,600,707,964	228,877,339,819	-32,276,631,855	-14.10%
Tài sản dở dang dài hạn	7,939,838,507	9,769,844,215	-1,830,005,708	-18.73%
Các tài sản dài hạn khác	11,817,353,919	12,371,695,075	-554,341,156	-4.48%
TỔNG TÀI SẢN	879,404,481,518	926,751,669,991	-47,347,188,473	-5.11%

Chỉ tiêu	Cuối năm 2023	Đầu năm 2023	Tăng/giảm	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Các khoản nợ ngắn hạn	234,276,115,011	288,807,003,931	-54,530,888,920	-18.88%
Vay và nợ ngắn hạn	179,587,580,966	151,071,920,782	28,515,660,184	18.88%
Phải trả người bán	19,872,525,262	24,387,839,100	-4,515,313,838	-18.51%
Người mua trả tiền trước	3,602,472,851	2,447,674,923	1,154,797,928	47.18%
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	2,744,495,009	4,112,825,173	-1,368,330,164	-33.27%
Phải trả người lao động	3,204,634,091	4,594,601,045	-1,389,966,954	-30.25%
Chi phí phải trả	1,776,581,068	1,341,690,809	434,890,259	32.41%
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	12,414,225,505	91,457,053,557	-79,042,828,052	-86.43%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	179,587,580,966	151,071,920,782	28,515,660,184	18.88%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	11,073,600,259	9,393,398,542	1,680,201,717	17.89%
Các khoản nợ dài hạn	4,085,500,000	4,996,000,000	-910,500,000	-18.22%
Vay và nợ dài hạn	4,085,500,000	4,996,000,000	-910,500,000	-18.22%
Vốn chủ sở hữu	641,042,866,507	632,948,666,060	8,094,200,447	1.28%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	568,814,430,000	568,814,430,000	0	0.00%
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0	0.00%
Cổ phiếu quỹ	-35,432,213	-35,432,213	0	0.00%
Quỹ đầu tư phát triển	17,861,258,345	16,176,556,628	1,684,701,717	10.41%
Các quỹ thuộc VCSH	8,704,065,622	7,861,714,764	842,350,858	10.71%
Lợi nhuận chưa phân phối	45,698,544,753	40,131,396,881	5,567,147,872	13.87%
TỔNG NGUỒN VỐN	879,404,481,518	926,751,669,991	-47,347,188,473	-5.11%

- Tổng tài sản năm 2023 giảm 5.11% so với năm 2022. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm 1.88% và tài sản dài hạn giảm 5.11%.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 9.71%. Khoản mục hàng tồn kho của Công ty giảm 5.91%.
- Tài sản dài hạn giảm do khoản mục tài sản cố định giảm 32.27 tỷ đồng tương đương giảm 14.1% do các khoản trích khấu hao tài sản cố định.
- Các khoản nợ đều giảm mạnh. Nợ ngắn hạn giảm 18.88% , nợ dài hạn giảm 18.22% chủ yếu là do giảm các khoản vay cá nhân của các năm trước.

3. Cơ cấu sở hữu vốn tại 26/03/2024:

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Số lượng	Tỷ lệ
I. Cổ đông đặc biệt	-	-	14,123,742	12,826,008	26,949,750	47.38%
1. Hội đồng quản trị	-	-	14,123,680	12,826,008	26,949,688	47.38%
+ Shin Young Sik - Chủ tịch			13,648,154		13,648,154	23.99%
+ Đại diện sở hữu cho Mirae Fiber Tech				12,826,008	12,826,008	22.55%
+ Choi Young Ho			347,890		347,890	0.61%
+ Kim Myung Joo			127,636		127,636	0.22%
2. Ban giám đốc	-	-	62	0	62	0.00%
+ Park Hee Sung			0			
+ Kim In Sou			62		62	0.00%
+ Shin Dong Jin			0		0	0.00%
3. Ban kiểm soát	-	-	0	-	0	0.00%
4. Giám đốc tài chính : không có	-	-	0	-	0	0.00%
5. Kế toán trưởng	-	-	0	-	0	0.00%
6. Người được ủy quyền CBTT	-	-	0	-	0	0.00%
7. Người phụ trách quản trị công ty	-	-	0	-	0	0.00%
II. Cổ đông lớn sở hữu từ 5%				5,880,387	5,880,387	10.34%
III. Cổ phiếu quỹ	-	3,636			3,636	0.01%
IV. Công đoàn công ty	-	-	-	-	-	-
V. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	-	-	-	-	-
VI. Cổ đông khác	21,170,350	83,584	2,644,036	149,700	24,047,670	42.28%
TỔNG CỘNG (*)	21,170,350	87,220	16,767,778	18,856,095	56,881,443	100.00%

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao

Stt	Thành viên HĐQT	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Mirae Fiber Tech	Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech	Giá trị các giao dịch trong năm 2023	- Mua hàng: 5.991.328.928 đồng	Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, và Nghị quyết thay thế số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 13/12/2022

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành trong các hoạt động kinh doanh và quản trị của Công ty. Thông qua việc tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và Ban giám đốc điều hành, BKS đã kịp thời nắm bắt các thông tin cũng như đóng góp ý kiến để đảm bảo các quyết định đưa ra tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

HĐQT và BGD cũng sẵn sàng cung cấp thông tin theo yêu cầu của BKS, đảm bảo mọi quy trình quản trị Công ty đều minh bạch, rõ ràng.

VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG THỜI GIAN TỚI:

Ban quản lý và điều hành Công ty cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ bằng việc quy chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị đồng thời tăng cường việc kiểm tra giám sát thường xuyên việc thực thi trong các mặt hoạt động của công ty.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024:

1. Nhiệm vụ chung:

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2023 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước ít nhất là (01) tuần. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với HĐQT và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý.

- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
- Báo cáo quá trình quản lý Công ty của HĐQT và điều hành của Giám đốc.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trình trước Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Trân trọng kính chào.

